



Mang phồn thịnh đến khách hàng

Mẫu 06/THE

CHI NHÁNH TỈNH THÁI NGUYÊN

HỢP ĐỒNG PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ LIÊN KẾT SINH VIÊN

Số:.....ngày...../...../2019

Căn cứ:

Bộ luật Dân sự hiện hành;

Luật các tổ chức tín dụng hiện hành và các Luật sửa đổi, bổ sung;

Các quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Agribank về phát hành, quản lý, sử dụng và thanh toán thẻ;

Nhu cầu và khả năng của hai Bên.

Hôm nay, ngày...../...../2019, tại Agribank chi nhánh tỉnh Thái Nguyên, chúng tôi gồm có:

Bên A: Agribank Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ: **Số 279, đường Thống Nhất, Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.**

Điện thoại: **0208.3837797** Fax: **0208.3837797**

Đại diện: **Ông**

Chức vụ: **Phó Giám đốc**

Quyết định/Giấy UQ số:/QĐ-NHNo-KTKS

ngày do ông **Nguyễn Văn Thành** ký.

Bên B:

Ông/Bà:.....

Địa chỉ thường trú:

.....

Số CMT/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân:

.....

Ngày cấp:...../...../.....

Nơi cấp:.....

.....

Hai Bên thỏa thuận ký kết Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ liên kết sinh viên với các điều kiện, điều khoản sau:

.....

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

Trong Hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Thẻ ngân hàng: Là phương tiện thanh toán do tổ chức phát hành thẻ phát hành để thực hiện giao dịch thẻ theo các điều kiện, điều khoản được các Bên thỏa thuận.
2. Thẻ liên kết sinh viên: Là sản phẩm thẻ liên kết được phát hành trên cơ sở Thỏa thuận hợp tác bằng văn bản giữa Agribank và các Học viện, trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp (gọi tắt là Trường).

3. Chủ thẻ: Là cá nhân sinh viên được Agribank phát hành thẻ để sử dụng theo Thỏa thuận hợp tác giữa Agribank/Bên A và Trường.
4. Tổ chức phát hành thẻ (TCPHT): Là thành viên chính thức hoặc liên kết của tổ chức thẻ trong nước, quốc tế thực hiện nghiệp vụ phát hành thẻ.
5. Tổ chức thanh toán thẻ (TCTTT): Là thành viên chính thức hoặc liên kết của tổ chức thẻ trong nước, quốc tế thực hiện nghiệp vụ thanh toán thẻ.
6. Đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT): Là tổ chức hoặc cá nhân chấp nhận thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng thẻ qua POS và/hoặc các ứng dụng QR Code, Samsung Pay, v.v....theo hợp đồng thanh toán thẻ ký kết với Agribank.
7. Mã số xác định chủ thẻ (mã PIN): Là mã số mật của cá nhân được Agribank cấp cho chủ thẻ lần đầu và sau đó chủ thẻ thay đổi theo quy trình được xác định để sử dụng trong các giao dịch thẻ nhằm xác thực chủ thẻ. Trong các giao dịch thẻ có sử dụng mã PIN, mã PIN được coi là chữ ký của chủ thẻ và chủ thẻ có trách nhiệm bảo mật.
8. OTP (One Time Password): Là mật khẩu sử dụng một lần trong một khoảng thời gian nhất định, có thể tùy biến do Agribank cấp cho chủ thẻ qua các phương tiện khác nhau như Website, thư điện tử, điện thoại di động và các thiết bị cung cấp mật khẩu chuyên dùng khác khi thanh toán trực tuyến.
9. Thời hạn hiệu lực của thẻ: Là khoảng thời gian chủ thẻ được phép sử dụng thẻ theo quy định của Agribank.
10. Giao dịch thẻ: Là việc sử dụng thẻ để gửi, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hàng hóa, dịch vụ và sử dụng các dịch vụ khác do Agribank và các Tổ chức thanh toán thẻ khác cung ứng.
11. Hoá đơn giao dịch: Là chứng từ xác nhận giao dịch hoàn thành do chủ thẻ thực hiện bằng thẻ.
12. Máy giao dịch tự động (ATM/CDM): Là thiết bị được ngân hàng sử dụng để cung cấp cho khách hàng một số dịch vụ ngân hàng tự động, bao gồm nhưng không giới hạn các dịch vụ, như: Rút/gửi tiền, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn, v.v....

13. Thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán (POS, mPOS, QR Code, v.v...): Là các loại thiết bị và/hoặc ứng dụng được cài đặt và sử dụng tại các ĐVCNT/chi nhánh, phòng giao dịch của Ngân hàng mà chủ thẻ có thể sử dụng thẻ để thanh toán hàng hóa, dịch vụ hoặc rút/ứng tiền mặt và các dịch vụ khác do Ngân hàng cung cấp.

14. Sự kiện bất khả kháng: Là sự kiện do nguyên nhân khách quan gây ra vượt quá khả năng kiểm soát của các Bên tham gia Hợp đồng, như: Chiến tranh, nổi loạn, khủng bố, hỏa hoạn, lũ lụt, cháy nổ, thiên tai, bạo động, v.v...

Điều 2. Nội dung hợp đồng

1. Bên A cung cấp cho Bên B dịch vụ thẻ liên kết sinh viên theo đề nghị của Bên B tại Giấy đề nghị phát hành thẻ liên kết sinh viên ngày...../...../2019

2. Bên B phải thanh toán cho Bên A các loại phí, lãi liên quan đến việc sử dụng thẻ theo Biểu phí dịch vụ thẻ hiện hành của Agribank và được thông báo trên Website (www.agribank.com.vn) hoặc qua các kênh thông tin khác của Agribank ít nhất 07 (bảy) ngày trước khi có sự thay đổi.

Điều 3. Phát hành lại thẻ, tạm ngừng, chấm dứt sử dụng thẻ

1. Trường hợp thẻ bị mất/bị đánh cắp, thẻ hết hạn hiệu lực hoặc có nhu cầu phát hành thẻ mới thay thế thẻ cũ, thẻ hỏng, Bên B có quyền đề nghị Bên A phát hành lại thẻ.

2. Bên A có quyền tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng thẻ của Bên B trong các trường hợp sau:

- Bên B vi phạm các điều kiện, điều khoản của Hợp đồng.
- Bên B có hành vi gian lận, giả mạo hoặc bị nghi ngờ có liên quan đến gian lận, giả mạo.
- Bên B có hành vi vi phạm pháp luật, ảnh hưởng trực tiếp đến việc sử dụng thẻ.
- Thẻ hết hạn hiệu lực, Bên B không có nhu cầu tiếp tục sử dụng.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Quyền của Bên A

- Đề nghị Bên B cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định.
- Ghi Nợ tài khoản thanh toán của Bên B mở tại Bên A các giao dịch thẻ, phí, lãi và các khoản khác phát sinh trong quá trình sử dụng thẻ.
- Cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông tin về tài khoản, giao dịch và các thông tin khác của Bên B theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng thẻ trong các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 3 Hợp đồng này.

e) Được miễn trách nhiệm trong trường hợp phát sinh sự cố kỹ thuật, lỗi hệ thống ngoài ý muốn của Bên A hoặc do các sự kiện bất khả kháng khác hoặc các trường hợp khác do lỗi của Bên B.

f) Không chịu trách nhiệm về việc giao nhận hàng, chất lượng hàng hoá, dịch vụ được thanh toán bằng thẻ và các khoản phí, lãi phát sinh liên quan đến Bên B hủy giao dịch hoặc trả lại hàng hóa, dịch vụ cho ĐVCNT trừ trường hợp do lỗi của Bên A.

g) Thu hồi thẻ vào bất cứ lúc nào trong các trường hợp quy định tại Khoản 2, Điều 3, Hợp đồng này bằng cách thông báo trực tiếp cho Bên B hoặc thông qua TCTTT, ĐVCNT về việc thu hồi thẻ. Trong trường hợp này, Bên A được miễn trách nhiệm đối với bất kỳ sự phung phí nào tới danh dự, uy tín của Bên B.

h) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Bên A

a) Tuân thủ các quy định về phát hành và thanh toán thẻ của Ngân hàng Nhà nước và các Tổ chức thẻ trong nước, quốc tế.

b) Tôn trọng quyền và lợi ích của Bên B theo Hợp đồng.

c) Cung cấp cho Bên B các thông tin về số dư tài khoản, lịch sử giao dịch thẻ và các thông tin cần thiết khác khi Bên B yêu cầu.

d) Giải quyết kịp thời các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Bên B liên quan đến việc sử dụng thẻ, cụ thể tối đa 45 ngày làm việc (đối với thẻ liên kết sinh viên nội địa), 180 ngày làm việc (đối với thẻ liên kết sinh viên quốc tế) kể từ ngày Agribank nhận được đề nghị tra soát, khiếu nại của Bên B bằng văn bản.

- Trường hợp giao dịch tra soát, khiếu nại được hoàn tiền, Agribank sẽ thực hiện hoàn tiền cho Bên B trong phạm vi 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bên A thông báo kết quả tra soát khiếu nại cho Bên B đối với những tổn thất phát sinh không do lỗi của Bên B và hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng quy định của Hợp đồng này.

- Trường hợp hết thời hạn xử lý tra soát, khiếu nại theo quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 4 Hợp đồng này mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc Bên nào thì trong vòng 15 ngày làm việc tiếp theo, Bên A thỏa thuận với Bên B về phương án xử lý hoặc tạm thời bồi hoàn tổn thất cho Bên B cho đến khi có kết luận cuối cùng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định rõ lỗi và trách nhiệm của các Bên.

- Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Bên A có quyền thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và báo cáo Ngân hàng Nhà nước; đồng thời

thông báo cho Bên B về tình trạng xử lý tra soát, khiếu nại. Việc xử lý kết quả tra soát, khiếu nại thuộc trách nhiệm giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Bên A sẽ thỏa thuận với Bên B về phương án xử lý tra soát, khiếu nại.

- e) Bảo mật các thông tin về tài khoản, giao dịch thẻ của Bên B, không cung cấp/tiết lộ thông tin về tài khoản và giao dịch của bên B cho bất kỳ Bên thứ ba nào, trừ trường hợp hai Bên có thỏa thuận khác hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- f) Thực hiện ngay các biện pháp để khóa thẻ khi nhận được thông báo từ Bên B, chịu trách nhiệm đối với mọi rủi ro, tổn thất phát sinh sau thời điểm thẻ được khóa trên hệ thống quản lý thẻ của Agribank.
- g) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Quyền của Bên B

- a) Trực tiếp nhận thẻ, mã PIN hoặc uỷ quyền bằng văn bản cho người khác nhận thẻ, mã PIN.
- b) Sử dụng thẻ để rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hàng hóa, dịch vụ trong phạm vi số dư tài khoản thanh toán.
- c) Đề nghị Bên A cấp lại mã PIN, phát hành lại thẻ, tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng thẻ.
- d) Được tham gia các chương trình ưu đãi dành riêng cho chủ thẻ theo quy định của Agribank và các tổ chức thẻ.
- e) Sử dụng thẻ sinh viên theo quy định của Trường.
- f) Đơn phương chấm dứt Hợp đồng sau khi đã thanh toán cho Bên A toàn bộ các khoản nợ có liên quan.
- g) Khiếu nại các vấn đề có liên quan trong quá trình sử dụng thẻ qua tổng đài điện thoại của Agribank và/hoặc tại bất kỳ chi nhánh nào của Agribank. Thời hạn khiếu nại là 80 ngày (bao gồm cả ngày nghỉ, ngày lễ) kể từ ngày giao dịch.
- h) Phát hành và sử dụng thẻ phi vật lý.
- i) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Bên B

- a) Chấp hành đầy đủ quy trình kỹ thuật nghiệp vụ thẻ, các tài liệu hướng dẫn liên quan đến sử dụng thẻ của Agribank.
- b) Ký vào dải chữ ký mặt sau của thẻ ngay khi nhận được thẻ. Sử dụng chữ ký theo đúng chữ ký mẫu đã đăng ký tại Agribank.
- c) Bảo quản thẻ, bảo mật mã PIN. Không được cho người khác mượn thẻ/mã PIN hoặc tiết lộ mã PIN cho người khác. Trường hợp để mất thẻ hoặc để lộ

mã PIN, phải chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tổn thất phát sinh trước thời điểm Bên A khóa thẻ trên hệ thống quản lý thẻ của Agribank.

- d) Kiểm đếm đủ số tiền giao dịch trước khi rời ATM.
- e) Ký hóa đơn thanh toán, đảm bảo khớp đúng với chữ ký mặt sau của thẻ khi sử dụng thẻ để thanh toán hàng hóa, dịch vụ tại ĐVCNT.
- f) Hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với các giao dịch thẻ có chữ ký và (hoặc) sử dụng mã PIN, các giao dịch khác phát sinh do lỗi của Bên B trong trường hợp không cần chữ ký của chủ thẻ nhưng Ngân hàng cung cấp được bằng chứng về giao dịch đã được thực hiện.
- g) Hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tổn thất phát sinh liên quan đến các giao dịch thẻ thực hiện qua ứng dụng Agribank E-Mobile Banking, giao dịch Internet trong trường hợp có đăng ký sử dụng dịch vụ.
- h) Không thực hiện các giao dịch trái với quy định của pháp luật Việt Nam và nước sở tại.
- i) Chủ động thông báo qua tổng đài điện thoại của Agribank hoặc chi nhánh Agribank gần nhất ngay khi phát hiện thẻ bị mất/bị đánh cắp/bị lộ mã PIN hoặc có nghi ngờ thẻ bị gian lận, lợi dụng. Sau đó phải đến chi nhánh Agribank để hoàn tất thủ tục báo mất thẻ. Các thông tin cần cung cấp trong trường hợp này bao gồm: Họ tên, số CMT/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, số thẻ, loại thẻ, ngày hiệu lực của thẻ, địa điểm thẻ bị mất/bị đánh cắp, thời gian mất, chi nhánh phát hành thẻ.
- j) Thông báo kịp thời cho Agribank khi có những thay đổi của chủ thẻ về các thông tin, như: Địa chỉ liên lạc/nơi cư trú, số điện thoại nhận mật khẩu OTP, v.v... trường hợp không thông báo, nếu có phát sinh rủi ro, tổn thất Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.
- k) Chịu trách nhiệm đối với mọi rủi ro, tổn thất phát sinh trước thời điểm thẻ được khóa trên hệ thống quản lý thẻ của Agribank trong trường hợp thẻ bị mất/bị đánh cắp.
- l) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản phí, lãi và các khoản khác phát sinh liên quan đến sử dụng thẻ (bao gồm cả thẻ phi vật lý (nếu có)) theo quy định của Agribank.
- m) Chịu trách nhiệm giải quyết tranh chấp với ĐVCNT về các vấn đề liên quan đến hàng hóa, dịch vụ.
- n) Không vi phạm các hành vi bị cấm trong hoạt động thẻ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, bao gồm:
 - Làm, sử dụng, chuyển nhượng và lưu hành thẻ giả.
 - Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện để người khác thực hiện các hành vi giao dịch thẻ gian lận, giả mạo, giao dịch thanh toán không tại

DVCNT (không phát sinh việc mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ).

- Lấy cấp, thông đồng để lấy cấp thông tin thẻ; tiết lộ và cung cấp thông tin thẻ, chủ thẻ và giao dịch thẻ không đúng quy định của pháp luật.
- Sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác.
- Mua, bán, thuê, cho thuê thẻ hoặc thông tin thẻ, mở hộ thẻ (trừ trường hợp thẻ trả trước vô danh).

o) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng

1. Trường hợp có nhu cầu sửa đổi, bổ sung các điều kiện, điều khoản của Hợp đồng, Bên A sẽ thông báo cho Bên B bằng văn bản hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên Website của Agribank về việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng. Bên B có một khoảng thời gian nhất định (theo thông báo của Bên A) để cân nhắc việc tiếp tục sử dụng thẻ theo nội dung sửa đổi được Bên A thông báo 07 (bảy) ngày trước khi áp dụng.
2. Trường hợp không có ý kiến phản hồi gửi Bên A trong thời hạn nêu trên, Bên B được coi là chấp thuận toàn bộ nội dung sửa đổi, bổ sung Hợp đồng theo thông báo của Bên A.

Điều 7. Chấm dứt Hợp đồng

1. Đơn phương chấm dứt Hợp đồng
 - a) Hai Bên có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn sau khi thông báo cho Bên kia bằng văn bản trước 30 ngày làm việc.
 - b) Trong trường hợp Bên B vi phạm các điều kiện, điều khoản của Hợp đồng hoặc có hành vi liên quan đến gian lận, giả mạo thẻ, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng mà không cần thông báo trước cho Bên B.
2. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng
 - a) Các Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng.
 - b) Chấm dứt Hợp đồng theo thỏa thuận của hai Bên.
 - c) Các trường hợp chấm dứt sử dụng thẻ.
 - d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
3. Trong mọi trường hợp chấm dứt Hợp đồng, Bên B vẫn có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ các khoản phí, lãi và các khoản khác phát sinh liên quan đến sử dụng thẻ theo quy định của Agribank.

Điều 8. Luật điều chỉnh, giải quyết tranh chấp

1. Hợp đồng này được thiết lập và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.
2. Hai bên xác nhận đã đọc, hiểu rõ và hoàn toàn nhất trí với nội dung Hợp đồng, đồng thời cam kết nghiêm chỉnh thực hiện các điều kiện, điều khoản đã ký kết. Trường hợp phát sinh tranh chấp trong quá trình thực hiện, hai Bên sẽ bàn bạc, giải quyết trên cơ sở thương lượng, đôi Bên cùng có lợi. Nếu không tự giải quyết được, một trong hai Bên có

quyền chuyển tranh chấp ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết. Quyết định của Tòa án có hiệu lực cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với các Bên. Án phí do Bên thua kiện chịu.

Điều 9. Điều khoản thanh lý Hợp đồng

Hợp đồng này được thanh lý sau khi các Bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ theo Hợp đồng, đồng thời toàn bộ khiếu nại, tranh chấp phát sinh đã được giải quyết dứt điểm.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Hợp đồng này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký cho đến khi được thanh lý theo quy định tại Điều 9 của Hợp đồng này.
2. Trường hợp Bên B gia hạn thẻ tại ATM, mặc nhiên Hợp đồng này được gia hạn thêm 01 (một) tháng kể từ ngày cuối tháng của tháng hết hạn hiệu lực.
3. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 (một) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, đóng dấu)

BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên)